

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ PHƯỚC LONG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 788 /QĐ-UBND

Phước Long, ngày 10 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v Thu hồi và giao đất diện tích 2.408m² đất của 04 hộ dân thực hiện công trình: Xây dựng, láng nhựa đường từ đường ĐT.741 đến đường vòng quanh núi Bà Rá, thị xã Phước Long theo Điều 62, Luật đất đai (Đợt 3)

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ Quy định về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 16/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Thông tư 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/09/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành quy định về chính sách, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;



Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 07/12/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/03/2018 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về ban hành bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020-2024;

Căn cứ Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Bình Phước Quy định hệ số Điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường đối với cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng và các hạng mục khác khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 657/QĐ-UBND ngày 23/06/2022 của UBND thị xã Phước Long V/v phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán công trình: Xây dựng, láng nhựa đường từ đường ĐT.741 đến đường vòng quanh núi Bà Rá, thị xã Phước Long;

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 9/3/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng, láng nhựa đường từ đường ĐT.741 đến đường vòng quanh núi Bà Rá, thị xã Phước Long;

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 05/07/2022 của UBND thị xã về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB thực hiện công trình: Xây dựng, láng nhựa đường từ đường ĐT.741 đến đường vòng quanh núi Bà Rá, thị xã Phước Long;

Căn cứ Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của UBND thị xã về việc kiện toàn Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB và tái định cư thực hiện công trình: Xây dựng, láng nhựa đường từ ĐT.741 đến đường vòng quanh núi Bà Rá, thị xã Phước Long;

Căn cứ Kế hoạch số 219/KH-HĐBT ngày 12/9/2022 của Hội đồng 719 về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để lập Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng thực hiện công trình: Xây dựng, láng nhựa đường từ đường ĐT.741 đến đường vòng quanh núi Bà Rá, thị xã Phước Long;

Căn cứ bản đồ, mảnh trích đo địa chính (mảnh số 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 24, 25) do Công ty TNHH Giang Sơn lập đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước thẩm định;

Căn cứ Thông báo số 112/TB-UBND ngày 07/10/2022 của UBND thị xã Phước Long Thông báo thu hồi đất phục vụ công trình: Xây dựng, láng nhựa đường từ đường ĐT.741 đến đường vòng núi Bà Rá, thị xã Phước Long,

Xét đề nghị của Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Phước Long tại Tờ trình số 168/TTr-QLDA ngày 14/7/2023; Ý kiến thẩm định, đề xuất của phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 46/TTr-TNMT ngày 02/8/2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi diện tích: **2.408m²** đất (trong đó: 2.349,4m² đất trồng cây lâu năm, 58,6m² đất thuộc hành lang bảo vệ đường bộ) của 04 hộ dân để thực hiện công trình: Xây dựng, láng nhựa đường từ đường ĐT.741 đến đường vòng núi Bà Rá, thị xã Phước Long theo mảnh trích đo địa chính (mảnh số 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 24, 25) do Công ty TNHH Giang Sơn lập đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước thẩm định. (có danh sách kèm theo).

- Địa chỉ thửa đất: khu phố 1, khu phố Phước Sơn - phường Phước Bình - thị xã Phước Long - tỉnh Bình Phước.

- Lý do thu hồi: Để thực hiện công trình: Xây dựng, láng nhựa đường từ đường ĐT.741 đến đường vòng núi Bà Rá, thị xã Phước Long.

Điều 2. Giao diện tích đất thu hồi nêu trên cho Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng thị xã quản lý và thực hiện xây dựng theo dự án đã được phê duyệt.

Điều 3. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

- UBND phường Phước Bình chủ trì, phối hợp với Ban QLDA ĐTXD thị xã giao Quyết định này cho các hộ dân và tổ chức có liên quan; Trường hợp các hộ dân hoặc tổ chức không nhận Quyết định hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; Niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường và tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng khu phố có liên quan.

- Ban QLDA ĐTXD thị xã có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng thực hiện công trình: Xây dựng, láng nhựa đường từ đường ĐT.741 đến đường vòng núi Bà Rá, thị xã Phước Long tham mưu thực hiện bồi thường, hỗ trợ về đất, cây trồng và vật kiến trúc cho các hộ dân và tổ chức có liên quan theo đúng quy định hiện hành.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai thị xã Phước Long, UBND phường Phước Bình có trách nhiệm lập các thủ tục thu hồi và chỉnh lý giấy CNQSD đất (nếu có) cho các hộ dân và tổ chức có liên quan theo đúng quy định.



- Văn phòng HĐND&UBND thị xã chỉ đạo Bộ phận chuyên môn đưa Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của UBND thị xã.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND thị xã; Thủ trưởng các đơn vị: TN&MT, QLĐT, TCKH, Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã, UBND phường Phước Bình, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai thị xã, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các hộ dân, tổ chức có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT.UBND;
- Như Điều 4;
- TVHD theo QĐ495;
- LĐVP, CVK_{KT.SX}, CNTT;
- Lưu: VK

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Hoàng

DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT

Công trình: Xây dựng, láng nhựa đường từ đường DT.741 đến đường vòng quanh núi Bà Ra, thị xã Phước Long (đợt 3)
 (Kèm theo Quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của UBND thị xã Phước Long)



STT	Họ và tên	Thửa số	Tờ bản đồ số	Diện tích, loại đất thu hồi (m ²)				Địa chỉ thửa đất	Ghi chú
				Tổng diện tích đất thu hồi	Đất trồng cây lâu năm	Đất thuộc HLBVDB	Đất HL đường điện nằm ngoài GCN		
1	Hoàng Hành	11	14	1.880,7	1.861,0	19,7	0,0	KP Phước Sơn, phường Phước Bình	Mảnh trích đo địa chính từ số 08 đến số 15 năm 2022
2	Nguyễn Phước Phương (Kiều Thị Mai)	11	9	131,1	131,1	0,0	0,0	KP 1, phường Phước Bình	Nt
3	Đào Đình Anh	44	10	396,2	357,3	38,9	0,0	KP 1, phường Phước Bình	Nt
4	Trịnh Quốc Bảo	2	9	0	0	0	0,0	KP 1, phường Phước Bình	Nt
TỔNG CỘNG				2.408,0	2.349,4	58,6	0,0		